

Số: 450 /GP – SVH&TT

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2023

**GIẤY PHÉP  
TRIỂN LÃM TÁC PHẨM NHIẾP ẢNH TẠI VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh;

Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm Nhiếp ảnh ngày 29/8/2023 của ông Nguyễn Quang Huy;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Nghệ thuật Sở VH&TT Hà Nội; Biên bản thẩm định tác phẩm ngày 05/9/2023 của Hội đồng nghệ thuật Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội (Tiểu ban Mỹ thuật – Nhiếp ảnh).

Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam với các nội dung sau:

1. Tên tổ chức/ cá nhân được cấp giấy phép: ông NGUYỄN QUANG HUY.  
- Địa chỉ: Tổ 18, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội.  
- Giấy Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ căn cước công dân: Số 0010730051 ngày cấp 24 tháng 7 năm 2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Tiêu đề triển lãm: Hương sắc trăm miền năm 2023.

- Chủ đề, nội dung triển lãm: Phụ nữ và cuộc sống.

- Thời gian triển lãm: từ ngày 21/9/2023 đến ngày 25/9/2023.

- Địa điểm triển lãm: Nhà triển lãm 45 Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Số lượng tác phẩm cấp phép: 79 tác phẩm (có danh sách kèm theo).

- Tác phẩm không cấp phép: 01 tác phẩm số 76 có tên “phố hoa ngày rằm”.

- Số lượng tác giả: 43 tác giả

Ông Nguyễn Quang Huy có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng các nội dung trong giấy phép này và các quy định khác có liên quan khi tổ chức triển lãm nhiếp ảnh tại Hà Nội. Không lợi dụng triển lãm để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật. Chịu trách nhiệm về bản quyền các tác phẩm nhiếp ảnh và tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm.



- Liên hệ với UBND quận Hoàn Kiếm, Công an quận Hoàn Kiếm và các cơ quan liên quan để hướng dẫn, hỗ trợ các điều kiện và phải tuân thủ quy định về bảo đảm an ninh trật tự, an toàn nguồn điện, vệ sinh môi trường, y tế, phòng chống dịch bệnh Covid 19, phòng chống cháy nổ và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan trước và trong quá trình tổ chức triển lãm./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Công an TP HN, PA03 CAHN (để phối hợp);
- UBND quận Hoàn Kiếm;
- Chánh Văn phòng Sở;
- Thanh tra Sở (để phối hợp);
- Phòng VHTT quận Hoàn Kiếm;
- Bộ phận TNHS&TKQ;
- Lưu: VT, QLNT (4b)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Thị Mỹ Hoa**

**DANH SÁCH TÁC PHẨM TRIỂN LÃM NHIẾP ẢNH**

Tên triển lãm: **Hương sắc trăm miền năm 2023**

(Kèm theo Giấy phép triển lãm mỹ thuật số: **450** /GP-SVHTT  
do Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội cấp ngày **08** tháng **9** năm 2023)

| Stt | Tác phẩm                        | Tác giả             | Chất liệu | Kích cỡ (cm) |
|-----|---------------------------------|---------------------|-----------|--------------|
| 1.  | Bà và cháu                      | Nguyễn Thị Tuyết    | Ảnh gỗ    | 50 x 75      |
| 2.  | Hồ thiên nga                    | Trịnh Hồng Phong    |           |              |
| 3.  | Khổ luyện thành tài             | Phạm Văn Đồng       |           |              |
| 4.  | Chọn sen                        | Trần Trí Dũng       |           |              |
| 5.  | Thiếu nữ khâu áo                | Dương Thị Ngọc Liên |           |              |
| 6.  | Thiếu nữ và đàn bò câu nhỏ      | Võ Quốc Đạt         |           |              |
| 7.  | Buổi chợ                        | Trần Thị Mỹ Quyên   |           |              |
| 8.  | Đan dó                          | Phạm Chính Trung    |           |              |
| 9.  | Hoa sắc mùa xuân                | Trần Trí Dũng       |           |              |
| 10. | Mùa xuân của mẹ                 | Trần Thái Sơn       |           |              |
| 11. | Vá lưới                         | Trịnh Hồng Phong    |           |              |
| 12. | Được mùa bưởi Diễn              | Đỗ Văn Cẩn          |           |              |
| 13. | Gian nan cuộc sống              | Đỗ Văn Cẩn          |           |              |
| 14. | Mùa hoa gạo Hồ Gươm             | Đỗ Văn Cẩn          |           |              |
| 15. | Sen hồng                        | Võ Quốc Đạt         |           |              |
| 16. | Công việc của từ mẫu            | Đình Việt Hùng      |           |              |
| 17. | Cô thợ dệt                      | Phạm Văn Đồng       |           |              |
| 18. | Hai chị em                      | Phạm Văn Đồng       |           |              |
| 19. | Phụ nữ Brau - Komtum            | Phạm Văn Đồng       |           |              |
| 20. | Xin chữ ngày xuân               | Phạm Văn Đồng       |           |              |
| 21. | Hoa đăng nguyện cầu             | Trần Trí Dũng       |           |              |
| 22. | Thăng hoa cùng sân khấu âm nhạc | Trần Trí Dũng       |           |              |

*Thu*

|     |   |                     |
|-----|---|---------------------|
| 23. | Nét đẹp thiếu nữ vùng cao                         | Nguyễn Quốc Đạt     |
| 24. | Mò ốc móng tay                                    | Dương Thị Ngọc Liên |
| 25. | Quay tương Bần Hưng Yên                           | Dương Thị Ngọc Liên |
| 26. | Đan lồng chỉ làm đường kết tinh                   | Trịnh Hồng Phong    |
| 27. | Công việc hàng ngày                               | Trần Thị Mỹ Quyên   |
| 28. | Kê ở người đi                                     | Lê Trúc Quỳnh       |
| 29. | Cào ngao trên biển Đồng Châu                      | Trần Thái Sơn       |
| 30. | Trước giờ biểu diễn                               | Phạm Chính Trung    |
| 31. | Mong đợi  | Trần Minh Tuấn      |
| 32. | Trau đòi nghiệp vụ                                | Trần Minh Tuấn      |
| 33. | Cầu thủ nữ Sán Chi - Húc<br>Đồng - Bình Liêu      | Nguyễn Thị Tuyết    |
| 34. | Thiếu nữ Dao Tiên thêu trang<br>phục truyền thống | Nguyễn Thị Tuyết    |
| 35. | Ước mơ  | Nguyễn Thế Vinh     |
| 36. | Chợ làng nghề                                     | Vũ Doãn Vỹ          |
| 37. | Đón tết cổ truyền                                 | Vũ Doãn Vỹ          |
| 38. | Giữ nghề  | Hoàng Anh Đức       |
| 39. | Tình bạn  | Bùi Văn Thành       |
| 40. | May vá  | Phạm Hải Vinh       |
| 41. | Bán tò he ở Hội An                                | Đào Anh Tuấn        |
| 42. | Công việc hàng ngày                               | Nguyễn Huỳnh Mai    |
| 43. | Đây Hà Giang                                      | Nguyễn Huỳnh Mai    |
| 44. | Điệu vũ ba lê                                     | Nguyễn Đạo Luật     |
| 45. | Học bài   | Nguyễn Giang Nam    |
| 46. | Nữ tuyển thủ Quốc gia Việt nam                    | Nguyễn Việt Hùng    |
| 47. | Phơi cá khô ở Thanh Hóa                           | Nguyễn Vũ Dũng      |
| 48. | Về lại phố xưa                                    | Vũ Thanh Tuấn       |
| 49. | Bà cháu   | Nguyễn Ngọc Hạ      |
| 50. | Trở về  | Nguyễn Ngọc Hạ      |
| 51. | May vá  | Phạm Hải Vinh       |

VIỆT  
IA  
10  
MỖI

altu

|     |   |                    |
|-----|---|--------------------|
| 52. | Bài học thêu đầu tiên                       | Nguyễn Tự Thành    |
| 53. | Bay lên                                     | Nguyễn Hồng Nhung  |
| 54. | Bóng đá nữ Bình Liêu                        | Vũ Thúy Hoa        |
| 55. | Chiều về bên suối                           | Đặng Trung Dũng    |
| 56. | Đan cối                                     | Nguyễn Trường Minh |
| 57. | Đường về                                    | Đình Khắc Công     |
| 58. | Gửi nghề bằng cả cộng đồng                  | Trương thế cầu     |
| 59. | Lò rèn Phúc Sen – Quảng<br>Uyên – Cao Bằng  | Đình Xuân Bảo      |
| 60. | Ngày mới ở vùng cao                         | Vũ Thúy Hoa        |
| 61. | Nghề làm tương                              | Nguyễn Hồng Nhung  |
| 62. | Những phụ nữ H'Mông                         | Đào Văn Trà        |
| 63. | Thăm lúa                                    | Đào Văn Trà        |
| 64. | Nụ cười trong bếp lửa                       | Nguyễn Đình Thụ    |
| 65. | Phụ nữ và cuộc sống                         | Nguyễn Gia Tự      |
| 66. | Suy tư                                      | Nguyễn Vũ Dũng     |
| 67. | Tết xum vầy                                 | Nguyễn Hiền Hạnh   |
| 68. | Thợ vẽ                                      | Hoàng Anh Đức      |
| 69. | Tiếng chửi đêm                              | Nguyễn Trường Minh |
| 70. | Trong ngôi nhà cổ                           | Trương Thế Cầu     |
| 71. | Tuổi trẻ làng mây tre đan                   | Nguyễn Hiền Hạnh   |
| 72. | Vui lao động                                | Nguyễn Tự Thành    |
| 73. | Ngày mùa                                    | Lê Đức Kim         |
| 74. | Trái tim trên đồi trè                       | Lê Đức Kim         |
| 75. | Nhuộm chân hương                            | Trần Minh Phương   |
| 76. | Phổ hoa ngày rằm<br><b>(Không cấp phép)</b> | Trần Minh Phương   |
| 77. | Bên bếp lửa chiều                           | Nguyễn Quang Huy   |
| 78. | Sau một ngày lao động                       | Nguyễn Quang Huy   |
| 79. | Phơi đồ thủ công mỹ nghệ                    | Lê Thị Hải Yến     |
| 80. | Niềm vui chiến thắng                        | Lê Thị Hải Yến     |



*Handwritten signature or mark in blue ink.*